

## NHẬN BIẾT CÁC DẤU HIỆU CỦA THỜI GIAN TRƯỚC KỲ TẬN THẾ.

### *Bài 5 - Thế gian sẽ bắt bớ và ghen ghét các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.*

Chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời Đức Chúa Jêsus đã phán về các dấu hiệu của thời gian, chỉ về sự Ngài sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng và kỳ tận thế, đã được chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 24.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta sẽ học tiếp từ câu 9 đến câu 14.

**Ma-thi-ơ 24:9-14:** **Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Câu 9 chép: *Vì cơ Danh Ta, mà các dân (trong thế gian này) sẽ ghét các người và người ta sẽ giao nộp các người cho bị những sự hoạn nạn và họ sẽ giết các người.*

Chữ **Danh** - name<sup>G3686</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ ὄνομα - **onoma**, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng (địa vị, chức vụ, thứ bậc trong xã hội);*

Chữ **mọi** (tất cả các) - all<sup>G3956</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ πᾶς - **pas**, số 3956 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tất cả, bất cứ ai, bất cứ người nào, mọi người, toàn bộ, hầu như hết thảy;*

Chữ **dân** - nations<sup>G1484</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ ἔθνος - **ethnos**, số 1484 ra từ chữ ἔθω - **etho**, số 1486 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chủng tộc, dòng dõi, nòi giống, chi phái, dân tộc, người ta, người ngoại đạo, không phải người Y-sơ-ra-ên, không phải là người tin Đức Chúa Jêsus Christ;*

Chữ **ghen ghét** - hated<sup>G3404</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ μισέω - **miseo**, số 3404 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *lòng căm thù, sự căm hờn, sự căm ghét, sự ghét cay ghét đắng, sự ghê tởm, sự khủng bố, sự ngược đãi, không có tình yêu thương;*

Chữ **nộp** - deliver<sup>G3860</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ παραδίδομι - **paradidomi**, số 3860 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *giao nộp, chống lại, phản đối, nghịch lại, phản bội, bỏ tù, trừng phạt, khiến thất bại,*

Chữ **sự hoạn nạn** - to be afflicted<sup>G2347</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ θλίψις - **thlipsis**, số 2347 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ép buộc, sự thúc bách, làm cho đau buồn, làm cho đau đớn, làm cho khổ sở, gây tai họa, gây hoạn nạn, sự khủng bố, sự hành hạ, sự ngược đãi, sự quấy rầy, gây phiền muộn;*

Chữ **giết đi** - kill<sup>G615</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ ἀποκτείνω - **apokteino**, số 615 ra từ chữ ἀπό - **kteino**, số 575 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *giết chết, phá huỷ, tiêu diệt, làm cho chết, làm cho biến khỏi nơi chốn, làm cho bị phá huỷ kinh tế, các mối quan hệ, sự ảnh hưởng từ quá khứ tới hiện tại hoặc tương lai;*

Tại điểm này, Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, vì cơ Danh của Ngài, nghĩa là vì cơ uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, mà các dân trong thế gian này sẽ ghen ghét, sẽ căm thù, sẽ căm hờn, sẽ căm ghét, sẽ ghét cay ghét đắng, sẽ ghê tởm, sẽ khủng bố, sẽ ngược đãi, sẽ không yêu thương các môn đồ của Ngài, và người ta, tức là hết thảy những người không phải là người tin Đức Chúa Jêsus Christ (theo đúng ý nghĩa của chữ tin) sẽ giao nộp, sẽ chống lại, sẽ phản đối, sẽ nghịch lại, sẽ phản bội, sẽ bỏ tù, sẽ trừng phạt, sẽ làm đủ mọi cách để khiến cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ bị thất bại và người ta sẽ nộp các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vào những sự hoạn nạn, là những sự ép buộc, những sự thúc bách, những sự làm cho đau buồn, những sự làm cho đau đớn, những sự làm cho khổ sở, gây ra những tai họa, gây ra những sự hoạn nạn, những sự khủng bố, những sự hành hạ, những sự ngược đãi, những sự quấy rầy, những sự phiền muộn và người ta sẽ giết chết, sẽ phá huỷ, sẽ tiêu diệt, sẽ làm cho chết, sẽ làm cho biến khỏi nơi ăn chốn ở, sẽ làm cho kinh tế bị phá huỷ, sẽ phá huỷ các mối quan hệ, sẽ làm cho tiêu tan những sự đã tạo ra ảnh hưởng từ quá khứ cho tới hiện tại và tương lai;

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, ấy không phải là các dân trong thế gian này ghen ghét thân thể xác thịt của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng là vì cơ Danh của Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) ở trên các môn đồ của Ngài, mà người ta ghen ghét, đến mức nếu có thể được, thì người ta sẽ giết chết, sẽ tiêu diệt, sẽ huỷ phá tất cả mọi sự, từ những sự thuộc về cuộc sống của con người, cho đến những sự ảnh hưởng đến từ Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đã tác động thông qua những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, có từ trước cho đến hiện tại và cho đến tương lai nữa.

Chúng ta cần nhận thức rõ Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán, vì Đức Chúa Jêsus đã không phán rằng hết thấy những người mang danh là người tin Chúa, thì sẽ bị các dân trong thế gian này ghen ghét, mà chỉ những người nào thật sự là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, mới bị người ta ghen ghét đến như vậy, vì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trong những người đó.

*Ai sẽ là những người xứng đáng để Danh của Đức Chúa Jêsus Christ ngự trong mình?*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về người có Danh Đức Giê-Hô-Va ngự ở trong mình.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt ngươi, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa ngươi vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt ngươi, người khác giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ Ta sẽ đi trước mặt, đưa ngươi vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.**

Bây giờ chúng ta sẽ xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về những người sẽ nhận được Danh của Ngài.

Giăng 15:1-27: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tía sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của Ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như Ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các người là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các người biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đặt các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét Ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và Ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi đó người đời ghét các người. Hãy nhớ Lời Ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ Ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ Lời Ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì Danh Ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các người, bởi họ không biết Đấng đã sai Ta đến. Nếu Ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta nữa. Ví thử Ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét Ta cùng Cha Ta. Dường ấy, để cho ứng nghiệm Lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét Ta vô cớ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng Ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lễ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về Ta, vì các người đã ở cùng Ta từ lúc ban đầu vậy.**

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, những người nào yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, cũng là những người yêu mến Lời của Đức Chúa Trời. Những người yêu mến Lời Đức Chúa Trời sẽ vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ biến đổi những người ấy cho được giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật. Bằng chứng những người đó được giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời đó là từ

môi miệng của những người đó mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như Danh Đức Giê-Hô-Va được tôn cao, được tôn vinh. Lời Đức Chúa Trời sẽ luôn được tôn cao trên môi miệng của những người đó và quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ tỏ ra qua chức vụ của những người đó. Những người nào yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ thì sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra qua chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà những người đó là những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế và Đức Giê-Hô-Va đã giao những người đó cho Đức Chúa Jêsus Christ, để họ được làm môn đồ Ngài.

**Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đưa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là Lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ Lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.**

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để tỏ ra Lễ thật này như sau:

**Rô-ma 8:28-30: Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho chúng ta biết lý do tại sao thế gian lại ghen ghét những người thuộc về Ngài.

**Làm thế nào để nhận biết một người tin Chúa mà không thuộc về thế gian?**

Kể từ A-đam (là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo dựng nên trên trái đất này) phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì sự chết đã vào trong loài người hết thảy và loài người

cũng vì cơ tội lỗi của A-đam này mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Kể từ đó mà cả thế gian này đều phục dưới quyền của ma quỷ, tự nhiên làm con của sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không từ bỏ loài người, nhưng Ngài đã tìm kiếm trong loài người xem ai là người còn nhớ đến Ngài, là Đức Chúa Trời của mình và khi Đức Giê-Hô-Va đã tìm được người có đức tin nơi Danh Ngài, thì bắt đầu từ người đó mà Đức Giê-Hô-Va dắt dẫn người và tỏ cho người biết Danh Ngài và từ người đó mà Đức Giê-Hô-Va tìm một dòng dõi thánh cho Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ram (Áp-ra-ham) và Ngài đã lập giao ước với người và với dòng dõi của người. Đến đời thứ tư của Áp-ra-ham, tức là dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu dòng dõi này ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và qua Môi-se mà Đức Giê-Hô-Va phán với hết thảy mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên, cùng những người đã theo dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là ra khỏi nhà nô-lệ và những người đó cũng được coi là dân Y-sơ-ra-ên, được biết rằng, chính Ngài đã giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô và họ sẽ trở thành một dân thuộc riêng về Ngài, nếu họ vâng Lời Đức Giê-Hô-Va và giữ sự giao ước của Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-8: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi Lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.**

Như vậy, bất kỳ một người nào tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va, mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, cùng vâng giữ sự giao ước của Đức Giê-Hô-Va, thì người đó thuộc riêng về Đức Giê-Hô-Va.

Thuộc về Đức Giê-Hô-Va cũng là thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ vậy, vì Danh Đức Chúa Jê-sus Christ đại diện cho Đức Giê-Hô-Va, vì Jê-sus có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**. Jê-sus là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 của ngôn ngữ Hy-lạp, ra từ gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ גִּיּוֹשׁוּׁוּא - Yehowshuwa, số 3091 cũng có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**. (Xuất Ê-díp-tô Ký 17:9)

Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ cho chúng ta biết rằng, những người được chọn làm môn đồ của Ngài, ấy không phải do chính Ngài tự chọn, mà chính Đức Giê-Hô-Va, là Đức Chúa Cha, đã chọn những người đó từ trước khi sáng thế, nghĩa là trong sự khôn ngoan và sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã chọn, đã chỉ định, đã thiết lập mọi sự trong vương quốc của Ngài và trong kế hoạch cứu chuộc loài người và kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, cũng đã được định từ trước các đời, và khi kỳ đã định cho những sự đó đến, thì những người được chọn sẽ được thể hiện ra trên đất này và đó là lý do mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã cầu nguyện cho những sự đã được định trước đó được nên, theo thánh ý của Đức Chúa Cha, như Lời Chúa đã chép trong sách Giăng đoạn 17, câu 20 và 21: **“Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.”**

Dấu hiệu để nhận biết ai là người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ, đó là Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ ngự trên họ, vì không phải hết thảy những người nào mang danh là người tin Chúa, hay là những người đã sinh hoạt trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này, thì Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ ngự trên những người đó! Nhưng chỉ những người nào được sở hữu Lời Đức Chúa Trời và để Lời của Đức Chúa Trời làm Chúa của cuộc đời mình và được hầu việc Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì những người đó mới nhận được Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ ngự trong mình mà thôi.

**Lu-ca 10:1-22: Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; này, Ta sai các người đi, khác nào như**

chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các người vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà này sang nhà khác. Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phủ bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mà, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mà, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mà, thành Ca-bê-na-um, mà sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ Ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jê-sus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Cha Ta đã giao mọi sự cho Ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai.

Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho chúng ta biết rằng, không phải hết thảy mọi người nào xưng Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa, thì người đó sẽ nhận biết Đức Chúa Cha, nghĩa là nhận biết và được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nhưng chỉ những người mà Đức Chúa Jê-sus Christ biết người ấy yêu mến Ngài, mà sự yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ đó là người ấy phải nhận biết các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Jê-sus Christ mà vâng giữ các điều ấy, và chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ biến đổi người ấy nên thánh theo tiêu chuẩn của dòng dõi thánh. Bảy giờ, Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ khiến cho người ấy nhận biết Đức Chúa Cha, nghĩa là nhận biết Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Chính quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ khiến người ấy không còn thuộc về thế gian nữa, nhưng thuộc về Đức Chúa Trời. Khi những người thuộc về Đức Chúa Trời mở miệng ra công bố Lời Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ, còn những lời của những người mang danh là người tin Chúa, mà tâm linh của những người đó chưa được tái sanh, chưa được thấy và chưa được vào Nước Đức Chúa Trời, thì không có quyền phép của Nước Đức Chúa Trời. Những người như vậy chỉ mới là những người tin có Đức Chúa Jê-sus Christ, chứ chưa phải là người thật sự tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Như ở phần trước chúng ta đã nói, Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, nếu là người thật sự tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ấy sẽ tin cậy hoàn toàn vào mọi Lời của Đức Chúa Trời. Sự tin đó là được chứng minh qua sự vâng phục hoàn toàn các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh. Chính Lời Đức Chúa Trời sẽ chứng minh ai là người thật sự tin cậy vào Lời của Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống, nên người nào thật sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Lời Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của người ấy và biến đổi người ấy cho được trở nên người mới, là người được dựng nên mới theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. (Ê-phê-sô 4:20-24). Mọi lời mà những người ấy nói ra sẽ hiệp một với Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và chính Đức Thánh-Linh sẽ chứng nhận những người đó là con cái của Đức Chúa Trời. (Rô-ma 8:16).

***Tại sao các dân trong thế gian này lại ghen ghét các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ?***

Theo Lẽ thật, loài người vốn thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu và loài người được tạo

nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và như vậy, loài người là con của Đức Chúa Trời. (Thi-Thiên 8:4-8; Thi-Thiên 2:6)

Loài người không có lý do nào để ghét Đức Chúa Trời, nhưng sự ghét đó đến từ Sa-tan, vốn là một chê-ru-bin, một tạo vật của Đức Chúa Trời, được Đức Chúa Trời xúc dầu cho, nhưng nó đã kiêu ngạo mà dấy mình lên bằng như Đức Chúa Trời, qua việc nó đã lừa dối một phần ba số thiên sứ ở trên thiên đàng, khiến các thiên sứ đó sa ngã theo nó, toan lập cho mình một nước như Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi Sa-tan, cùng với số thiên sứ đã sa ngã theo Sa-tan, ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ, thay vào đó, Đức Giê-Hô-Va đã gọi chúng là ma quỷ và cho phép ma quỷ sống trong chốn không trung, ngoài thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Chữ **ma quỷ - devils**<sup>H8163</sup> chép trong Kinh-Thánh, đó là chữ שַׁעֲרַיִר - Sa'iyar, số 8163 ra từ chữ שַׁעֲרַיִר - sa'ar, số 8175 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhieu lông, dữ tợn, độc ác, dữ dội, kinh hãi, khiếp sợ, nổi giận, sẵn sàng đánh nhau trong sự khiếp đảm, trong sự ghê sợ, trong sự sợ hãi, trong sự hoảng sợ,**

Ma quỷ là thần linh, nhưng đã phạm tội nghịch lại Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nên chúng đã bị Đức Chúa Trời phán xét vào sự chết đời đời. Nhưng trước khi chúng bị ném vào hồ có lửa thiêu đốt đời đời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng chúng như một công cụ để thử thách loài người trên đất này, giống như những dụng cụ mà những thợ luyện bạc, luyện gốm cần phải có vậy. Khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va đã hoàn thành, thì hết thủy ma quỷ phải bị ném vào trong hồ lửa, được gọi là hoả ngục đời đời. Dầu vậy, đang khi kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh chưa hoàn thành, thì bất kỳ một quỷ nào vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì quỷ đó phải bị xiềng lại nơi tối tăm, chờ ngày phán xét lớn của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Giu-đe 1:5-6: Dầu Anh em đã học những điều này rồi, tôi cũng muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại tiêu diệt những kẻ không tin; còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn.**

Ma quỷ là kẻ đã bị Đức Chúa Trời phán xét và chúng thấy đều rất sợ hãi vì chúng đã bị phán xét, nhưng chúng luôn tạo cho mình là mạnh, là hung dữ để tự trấn an và chúng luôn sợ hãi trước những người được chọn của Đức Chúa Jêsus Christ, vì ma quỷ biết các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ có quyền trói buộc chúng và có quyền truy tố chúng ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và khi đó, chúng sẽ bị phán xét trước kỳ, tức là kỳ kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va đã hoàn thành.

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này đã được chép trong Kinh-Thánh.

**Ma-thi-ơ 8:28-32: Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia rồi, tại xứ dân Ga-đa-ra, gặp hai người bị quỷ ám ở nơi mồ đi ra, bộ dữ tợn lắm, đến nỗi không ai dám đi ngang qua đường đó. Chúng nó la lên rằng: Lạy Con Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài có can hệ gì chẳng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng tôi trước kỳ không? Vả, khi ấy, ở đàng xa có một bầy heo đông đang ăn. Các quỷ xin Đức Chúa Jêsus rằng: Nếu Chúa đuổi chúng tôi ra, xin cho nhập vào bầy heo đó. Ngài biểu các quỷ rằng: Hãy đi đi! Các quỷ ra khỏi hai người đó, liền nhập vào bầy heo. Tức thì cả bầy ở trên dốc núi nhảy xuống biển, thủy đều chết chìm dưới nước.**

Chữ **quỷ - devils**<sup>G1139</sup> đã chép trong các câu trên, đó là chữ δαιμονίζομαι - daimonizmai, số 1139 ra từ chữ δαίμων - daimon, số 1142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **những người bị ma quỷ cầm buộc, bị giam giữ; ma quỷ, thần linh độc ác, nham hiểm;**

Ma quỷ rất sợ khi ngày phán xét cuối cùng của chúng đến, nên chúng dùng đủ mọi cách để làm chậm kỳ phán xét của Đức Chúa Trời, bằng cách chúng lừa dối loài người về lẽ thật của sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, là sự được thi hành qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và qua Hội-Thánh thật của Ngài ở trên đất này. Chính ma quỷ, tức là các quỷ sứ của Sa-tan, đã bị Sa-tan lừa dối và bị đe dọa nếu một quỷ nào dám tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại, thì quỷ đó sẽ bị Sa-tan tra tấn cách kinh khủng nhất mà nó có thể làm cho quỷ đó, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-sai:

**Ê-sai 14:12-20: Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào**

nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chằm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tãng mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Chữ **diệt** - **destroy**<sup>H7843</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ **שָׁחַח** - **shachath**, số 7843 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *huỷ diệt, phá huỷ, phá hoại, tàn phá, làm cho mục nát, làm cho đồi bại, làm cho tiêu tan, làm cho đổ nát, làm cho suy tàn, làm cho thối rữa, làm cho hư hỏng, làm cho méo mó;*

Chữ **nước** - **land**<sup>H0776</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ **אֶרֶץ** - ‘**erets**, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trái đất, đất, đồng ruộng, quê hương, dân tộc, dân cư sống trên đất,*

Chữ **giết** - **slain**<sup>H2026</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ **הָרַג** - **harag**, số 2026 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giết chết, làm cho chết, tàn sát, mưu sát, huỷ diệt, phạm tội giết người;*

Chữ **dân** - **people**<sup>H5971</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ **אָמ** - ‘**am**, số 5971 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dân tộc, người ta, con người, quốc gia,*

Sa-tan biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu thương loài người và Ngài là Đấng nhân từ, giàu lòng thương xót và Đức Chúa Trời không muốn loài người bị hư mất, nhưng muốn loài người ăn năn tội lỗi để được tha thứ và được sự sống lại và sự sống đời đời, nên nó tìm cách làm chậm thời gian dẫn đến sự phán xét cuối cùng, qua việc nó lừa dối loài người về sự cứu chuộc và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ. Chính ma quỷ là kẻ đã lừa dối Ê-va và qua Ê-va mà khiến A-đam cũng phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen và bởi đó mà ma quỷ đã cầm buộc thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người ở trên đất này. Ma quỷ đã sử dụng quyền năng siêu nhiên để che giấu thân phận của nó, mà lừa dối loài người và xui khiến cho người ta phạm đủ mọi thứ tội, như thù hận, ghen ghét, đố kỵ, gian dối, lừa đảo, giận dữ, kiêu ngạo, trộm cắp, gian dân, ô-ước, giết người.... mà người ta đã đếm được khoảng sáu trăm loại tội đã có trong loài người xác thịt, mà các tội lỗi đó chính là bản tánh độc ác và gớm ghiếc của ma quỷ.

Chính ma quỷ đã khiến cho những người trong thế gian này hiểu sai về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và khiến người ta cứng lòng và trở nên vô tín trước sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là sự được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Chính ma quỷ đã khiến cho những người trong thế gian này không tin vào sự hiện hữu của Đức Chúa Trời cùng không tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Như vậy, chúng ta đã hiểu rằng, tự loài người thế gian không ghét Danh Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng ấy là ma quỷ, là quyền lực tối tăm ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người đã vì cố tội lỗi của tổ phụ mình, mà bị chúng cầm buộc trong quyền lực của sự tội và sự chết.

Ma quỷ sử dụng những người vô tín trong thế gian này, tùy theo tình trạng chính trị của mỗi quốc gia trên đất này để bắt bớ, bách hại, ngăn trở, gây khó khăn cho những người được chọn của Đức Chúa Jêsus Christ mà mục đích chính của sự bắt bớ, những bách hại đó là ngăn cản sự truyền bá Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và nếu có thể được, chúng muốn dập tắt sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, vì làm như vậy, ma quỷ sẽ kéo dài thời gian tồn tại của chúng ở trên trái đất này.

Chúng ta cùng suy gẫm tiếp Lời Đức Chúa Jêsus phán và được chép trong Ma-thi-ơ đoạn 24 câu 10: **“Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau.”**

Bản King James version chép: <sup>10</sup> **And then**<sup>G5119</sup> **shall many**<sup>G4183</sup> **be offended**<sup>G4624</sup>, **and shall betray**<sup>G3860</sup> **one**<sup>G240</sup> **another**<sup>G240</sup>, **and shall hate**<sup>G3404</sup> **one**<sup>G240</sup> **another**<sup>G240</sup>.

Chữ **sa vào chước cám dỗ** - **be offended**<sup>G4624</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **σκανδαλίζω** - **skandalizo**, số 4624 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sa vào bẫy, bị đánh lừa, sự vấp phạm, sự trượt chân, sự sa ngã, bị cám dỗ vào bẫy của tội lỗi, sự bội đạo, sự tức giận, sự bất mãn, sự xúc phạm, sự làm tổn thương;*

Chữ **phản nghịch** - **betray**<sup>G3860</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **παροδίδωμι** - **paradidomi**, số 3860 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự giao nộp, sự chống lại, sự phản đối, sự nghịch lại, sự phản bội, sự bỏ tù, sự trừng phạt, sự khiến cho thất bại,*

Chữ **ghen ghét** - **hated**<sup>G3404</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **μισέω** - **miseo**, số 3404 của tiếng Hy-lạp, có

nghĩa là: *lòng căm thù, sự căm hờn, sự căm ghét, sự ghét cay ghét đắng, sự ghê tởm, sự khùng bố, sự ngược đãi, đối xử không có tình yêu thương;*

Đức Chúa Jê-sus đã không nói về những sự sẽ chỉ xảy ra trong thế gian này mà thôi, mà những sự đó cũng sẽ xảy ra ngay trong hàng ngũ những người mang danh là người tin Chúa, nghĩa là trong hàng ngũ những người đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình.

Vì ý nghĩa của chữ **cám dỗ - be offended**<sup>G4624</sup> này là nói về công việc của ma quỷ, sẽ hành động trong lòng của những người đã tuyên xưng đức tin mình trước Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì sự căm dỗ này sẽ đến bởi những kẻ tự xưng mình là giáo sư, là tiên tri, là người giảng Tin-Lành, như đã chép trong câu 11: **Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ.** Bản King James version chép: <sup>11</sup>**And many**<sup>G4183</sup> **false**<sup>G5578</sup> **prophets**<sup>G5578</sup> **shall rise**<sup>G1453</sup>, **and shall deceive**<sup>G4105</sup> **many**<sup>G4183</sup>.

Chữ **tiên tri giả - false**<sup>G5578</sup> **prophets**<sup>G5578</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ **ψευδοπροφήτης - pseudoprphetes**, số 5578 ra từ chữ **ψευδής - pseudes**, số 5571 và chữ **ψεύδομαι - pseudomai**, số 5574 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự giả mạo là tiên tri, đóng giả là tiên tri, kẻ lừa dối, kẻ nói dối, sự tỏ ra, sự nói ra những lời không đúng với Lời của Đức Chúa Trời;*

Chữ **dỗ dành - deceive**<sup>G4105</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ **πλανάω - planao**, số 4105 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *khiến cho người ta đi lang thang rời xa khỏi lẽ thật, rời xa khỏi nơi an toàn; khiến cho lạc lối, khiến cho lầm đường; đánh lừa người ta, khiến cho thất vọng; quyến dụ người ta trở nên mê muội không biết sự thật;*

Trong bài 3 mà chúng ta đã học, định nghĩa về tiên tri giả đó là: quyền lực của quỷ Sa-tan sẽ hành động trong lòng (tâm trí) của những người đã từng cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, nhưng lại không chịu tiếp nhận, không chịu vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, nhưng lại có lòng tham muốn danh vọng, địa vị, quyền lợi cho tư dục mình. Thông qua lời nói, cử chỉ, hành động của những người ấy mà ma quỷ nhận biết những sự tham muốn đó và chúng sử dụng sự lừa dối, tác động vào tâm trí của những người đó, khiến những người đó cho rằng mình cũng được gọi làm chức vụ của người hầu việc Chúa, mà nhẩy vào chức vụ rao giảng Lời Đức Chúa Trời, mà không thật sự biết hành động đó đã bị Đức Chúa Jê-sus gọi là quân trộm cướp.

Như chúng ta đã biết, cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ, vì thế cho nên trong hết thảy mọi sự ở trên đất này, đều có những sự giả mạo, từ hàng hoá, chính trường, giấy tờ, đến thân thể của người ta cũng bị ma quỷ lũng đoạn qua những người bị chúng lừa dối mà bị cầm buộc trong tội lỗi, mà làm giả mọi sự.

Tất cả những sự đã bị làm giả mạo đó, đều mang lại hậu quả xấu, tội tệ, đó là huỷ phá sự sống, huỷ diệt môi trường sống, huỷ phá lòng tin của con người, khiến người ta nghi ngờ lẫn nhau, thù ghét nhau, chống nghịch nhau và cuối cùng là gây ra những cuộc chiến tranh huỷ diệt nhau.

Vì niềm tin của con người, thậm chí là các loài thú đến bởi sự nghe, vì thế cho nên khi âm thanh, tiếng nói, lý luận... đã bị làm giả và khi hậu quả đến bởi sự bị lừa dối, thì sự nghi ngờ sẽ luôn cai trị trong tư tưởng của người ta, gây nhiễu loạn, ngăn trở lòng tin của người ta khi họ đối diện với những sự thuộc về cái thật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước những sự này, nhưng trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép những sự này được xảy ra, để qua đó mà Đức Giê-Hô-Va tìm được những tâm linh nào còn tỉnh thức và có đức tin thật nơi Danh Ngài, vì Đức Giê-Hô-Va là Đấng đã tạo nên loài người bằng hơi thở của Ngài, mà hơi thở của Đức Giê-Hô-Va là thần linh và sự sống, vẫn còn ở trong loài người, nghĩa là nơi tâm linh loài người.

Các tiên tri giả, các giáo sư giả đã có kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng với việc Đức Giê-Hô-Va sử dụng những người được Ngài chọn, để làm tiên tri cho Ngài mà phán dạy dân Y-sơ-ra-ên. Chính ma quỷ đã hành động trong lòng của những người tham muốn danh vọng và quyền lực hư không ở trong dân Y-sơ-ra-ên, để chúng gián tiếp huỷ diệt dân Y-sơ-ra-ên. Nghĩa là khi dân Y-sơ-ra-ên đã bị các giáo sư giả, các tiên tri giả làm cho hiểu sai Lời của Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi họ vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ sử dụng sức mạnh của Luật pháp của Đức Chúa Trời mà áp đặt sự rửa sả của Luật pháp trên dân Y-sơ-ra-ên và những sự thuộc về Y-sơ-ra-ên, khiến dân Y-sơ-ra-ên nghi ngờ và trở nên vô tín trước Danh của Đức Giê-Hô-Va.

**Giê-rê-mi 8:7-13: Chim hạc giữa khoảng không không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến,**

chìm nhận, giữ kỳ đời chờ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, Ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều Ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nơi ngày sau rốt sẽ không phải là dành cho thân thể xác thịt của loài người, nhưng là cho tâm linh loài người, vì tâm linh loài người hằng còn đến muôn đời, hoặc tâm linh đó sẽ được ở nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời, hoặc là bị ném vào hoả ngục đời đời, tùy thuộc vào quyết định của tâm linh người ta khi còn sống trên đất này trước Luật pháp thánh và công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy rõ Lễ thật này qua Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh:

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ lời chúng ta đã tuyên xưng đức tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bền có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng. (*chữ nghiêng là theo nguyên văn*)

Chúng ta suy gẫm tiếp câu 12: Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lạnh. Bản King James version chép: <sup>12</sup>And because <sup>G1223</sup>iniquity <sup>G458</sup>shall abound <sup>G4129</sup>, the love <sup>G26</sup>of many <sup>G4183</sup>shall wax <sup>G5594</sup>cold <sup>G5594</sup>.

Chữ tội ác - iniquity <sup>G458</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἀνομία - anomia, số 458 ra từ chữ ἄνομος - anmos, số 459 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: hành động không đúng với luật pháp, sự vi phạm luật pháp, hành động trái nghịch với luật pháp, hành động không công bình, hành động tội lỗi, hành động gian ác;

Chữ **thêm nhiều** - shall abound<sup>G4129</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ πληθύνω - **plethuno**, số 4129 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **gia tăng, thêm lên, đầy đầy, vô số;**

Chữ **nguội lặn** - wax<sup>G5594</sup> cold<sup>G5594</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ ψύχω - **psucho**, số 5594 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự giảm bớt, sự lạnh lẽo, sự nhụt ý chí, vô cảm, trở nên lạnh;**

Như ở phần trước chúng ta đã đề cập đến, khi những sự gian dối tràn lan với mọi hình thức, mọi phương diện của cuộc sống trong xã hội loài người, thì hậu quả của những sự đó sẽ gây ra hiện tượng người ta nghi ngờ, không hứng thú, không mong muốn và dần dần định kiến với mọi sự, khiến tâm trí của người ta trở nên vô cảm, mất niềm tin vào con người và những sự đó trở thành một phản ứng dường như tự nhiên của người ta đối với các thông tin, tin tức và người ta nghi ngờ luôn những cái thật, mà không bận tâm kiểm chứng.

Chúng ta có thể thấy điều này đã xảy ra và đã được chép trong Kinh-Thánh, khi người ta không tin có sự gì tốt lành sẽ đến từ Na-xa-rét.

**Giăng 1:43-51:** Qua ngày sau, Đức Chúa Jêsus muốn qua xứ Ga-li-lê, tìm Phi-líp, mà phán rằng: **Hãy theo Ta. Vả, Phi-líp là người Bết-sai-đa, đồng thành với Anh-rê và Phi-e-rơ. Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, nói với người rằng: Chúng ta đã gặp Đấng mà Môi-se có chép trong luật pháp, và các đấng tiên tri cũng có nói đến; ấy là Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, con của Giô-sép. Na-tha-na-ên nói rằng: Há có vật gì tốt ra từ Na-xa-rét được sao? Phi-líp nói: Hãy đến xem. Đức Chúa Jêsus thấy Na-tha-na-ên đến cùng mình, bèn phán về người rằng: Nay, một người Y-sơ-ra-ên thật, trong người không có điều dối trá chi hết. Na-tha-na-ên thưa rằng: Bởi đâu thầy biết tôi? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trước khi Phi-líp gọi người, Ta đã thấy người lúc ở dưới cây vả. Na-tha-na-ên lại nói: Lạy thầy, thầy là Con Đức Chúa Trời, thầy là Vua dân Y-sơ-ra-ên! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Vì Ta đã phán cùng người rằng Ta thấy người dưới cây vả, thì người tin; người sẽ thấy việc lớn hơn điều đó! Ngài lại phán: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người sẽ thấy trời mở ra, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con người.**

**Lu-ca 4:24-27:** Ngài lại phán rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình. Ta nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn. Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc tật phung; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi.

Ma quỷ đã từng bước một khiến loài người quên đi thân phận thật của mình, là thần linh, là con trai của Đức Chúa Trời, mà chỉ nghĩ đến những sự thuộc về xác thịt và người ta nhận biết mọi sự qua khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã bị lũng đoạn bởi quyền lực của tội lỗi trong thế gian này.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, tộc ác đã gia tăng trên khắp đất này và người ta chỉ lo cho sự sống của xác thịt mình và người ta phải đối phó với mọi sự gian lận, giả dối trong xã hội, mà quên đi sự sống của linh hồn mình, đúng như các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, đó là tình yêu của người ta trở nên nguội lặn, không phải chỉ đối với con người, mà người ta còn nguội lạnh với Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời nữa, nghĩa là người ta không mẫn mà với, không còn tìm kiếm các thứ ơn của Đức Chúa Trời và người ta cũng không để ý đến Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Ngay trong hàng ngũ những người đã tuyên xưng đức tin mình vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đã có nhiều người lui đi và trở thành tín đồ của tôn giáo và ý nghĩa của sự sống lại và sự sống đời đời đối với những người đó không còn được tôn trọng nữa.

Điều này đã từng xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên, trong thời kỳ Sa-lô-môn cai trị dân Y-sơ-ra-ên.

**Giê-rê-mi 3:11-16:** Đức Giê-hô-va cũng có phán cùng tôi rằng: Y-sơ-ra-ên bội nghịch so với Giu-đa quỷ quyết, còn tỏ ra công bình hơn. Hãy đi, xây về phía bắc, rao lên những Lời nầy: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Y-sơ-ra-ên bội nghịch; hãy trở về! Ta sẽ không lấy nét mặt giận nhìn người đâu, vì Ta hay thương xót; Ta chẳng ngậm giận đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy. **Chỉn người phải nhận lỗi mình: người đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; người đã chạy khắp mọi ngả nơi các thần khác ở dưới mỗi cây xanh, mà không vâng theo tiếng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Hỡi con cái bội nghịch, hãy trở về; vì Ta là chồng người. Trong vòng các người, Ta sẽ lựa mỗi thành một người, mỗi họ hai người, mà đem đến Si-ôn. Ta sẽ ban các kẻ chăn giữ vừa lòng Ta cho các người, các kẻ ấy sẽ lấy sự sáng suốt khôn ngoan mà chăn nuôi các người. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, khi các người sanh sản thêm nhiều ra trong đất, thì người ta sẽ không nói đến hòm giao ước của Đức**

**Giê-hô-va nữa! Người ta sẽ không còn tưởng đến, không còn nhớ đến, không còn tiếc đến, và không làm một cái khác.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Ma-thi-ơ 24 câu 13: **Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu.**

Bản King James version chép: <sup>13</sup>**But he that shall endure**<sup>G5278</sup> **unto the end**<sup>G5056</sup>, **the same**<sup>G3778</sup> **shall be saved**<sup>G4982</sup>.

Chữ **bền chí** - **endure**<sup>G5278</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ ὑπομένω - **hupomeno**, số 5278 ra từ chữ ὑπο - **hupo**, số 5259 và chữ μένω - **meno**, số 3306 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tiếp tục chờ đợi, tiếp tục chịu đựng, ngoan cường chịu đựng, kiên nhẫn, bền lòng,*

Chữ **cuối cùng** - **the end**<sup>G5056</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ τέλος - **telos**, số 5056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *mục đích (mục tiêu) đã được định từ trước; sự làm xong, sự hoàn thành, sự kết thúc; kết quả cuối cùng của điều đã được nói trước, đã được định trước;*

Chữ **được cứu** - **be saved**<sup>G4982</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ σωζω - **sozo**, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát, được chữa lành, được bảo vệ, được duy trì sự sống, làm cho vững mạnh;*

Đức Chúa Jêsus đã phán về một điều kiện mà hết thảy mọi người nào đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, nghĩa là những người muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, cùng nhận được sự cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, phải đạt được, không phải chỉ đơn giản là việc người ta cầu nguyện tuyên xưng đức tin của mình nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ cùng sự tiếp tục nhóm lại thờ phượng Chúa trong các ngày thánh của Chúa mà được sự cứu chuộc, nhưng là sự người tin Chúa phải bền lòng, bền chí, kiên nhẫn trông đợi và tin cậy trong sự hiểu biết về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ.

***Làm thế nào để người tin Chúa có thể bền chí chờ đợi sự cứu chuộc được hoàn thành cho chính mình?***

Trước hết, người tin Chúa phải hiểu đúng về sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho loài người ở trên đất này, bao gồm giá cứu chuộc và sự cứu chuộc.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng:

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>4</sup>**Ye shall do**<sup>H6213</sup> **my judgments**<sup>H4941</sup>, **and keep**<sup>H8104</sup> **mine ordinances**<sup>H2708</sup>, **to walk**<sup>H3212</sup> **therein: I am the LORD**<sup>H3068</sup> **your God**<sup>H430</sup>. <sup>5</sup>**Ye shall therefore keep**<sup>H8104</sup> **my statutes**<sup>H2708</sup>, **and my judgments**<sup>H4941</sup>: **which**<sup>H834</sup> **if a man**<sup>H120</sup> **do**<sup>H6213</sup>, **he shall live**<sup>H2425</sup> **in them: I am the LORD**<sup>H3068</sup>.

Mạng lệnh của Đức Giê-hô-va cũng là Giao-ước của Đức Giê-hô-va đối với loài người, không phải là với loài người xác thịt, nhưng là với loài người được tạo nên bằng hơi thở của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, mà danh Y-sơ-ra-ên chính là tiêu chuẩn mà loài người hết thảy phải đạt đúng với ý nghĩa của Y-sơ-ra-ên, nghĩa là: *“Người có được quyền phép của con Vua và sẽ được cai trị như Vua”*.

Chữ **được sống** - **shall live**<sup>H2425</sup> đã chép trong câu 5 trên, đó là chữ חַיִּי - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được sống, được sự sống lại, được phục hồi sự sống, được sự sống thành công, được sự sống mạnh khoẻ, được sự sống đời đời;*

Khi phán mạng lệnh này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hai lần nhắc đến Danh Ngài, là Đức Giê-hô-va, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nhấn mạnh cho hết thảy loài người đang hiện diện cùng những người sẽ được sanh ra trên đất này, biết Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, nghĩa là mạng lệnh này sẽ không có giới hạn về thời gian đối với loài người trên đất này, vì sự cứu chuộc này chính là kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va. Sự cứu chuộc này sẽ được thực hành cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh được hoàn thành. Không có một thiên sứ nào, hay là một người nào được biết số lượng của dòng dõi thánh này và ngay cả Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời cũng không biết thời kỳ lúc nào và ngày giờ nào, thì kế hoạch của Giê-hô-va Đức Chúa Trời được hoàn thành.

Hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, đều phải nhận biết

và tuân theo, không có ngoại lệ, đó là: *Người nào làm theo, tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó sẽ được cứu và sự cứu chuộc đây không ấn định về thời gian, nhưng ấn định theo tiêu chuẩn thánh của Đức Giê-Hô-Va*, như đã chép trong câu 4 và câu 5 trên.

Như vậy, mọi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se và đã được chép trong năm sách của Môi-se. Mọi người tin Chúa phải thấu hiểu giá trị của tất cả các sách đã được chép trong Kinh-Thánh, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp, các lời tiên tri, các Thi-Thiên cùng các sách được chép trong Kinh-Thánh, được vững lập và Kinh-Thánh là không thể bỏ được, vì đó là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và được gọi là Luật pháp của loài người (*Ma-thi-ơ 5:17-20; Giăng 8:17; Giăng 10:34*).

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho loài người, nghĩa là cho hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, phải gìn giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, đó không phải là mạng lệnh về mặt thủ tục mà người ta phải làm, nhưng đó là sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được ban cho loài người, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép trong Luật pháp đó, mà linh hồn loài người nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được phục hồi sự sống mình và được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận được lại những sự mà A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, vì sự phạm tội của người mà bị thiếu mất, nếu người nào thật sự nhận biết trách nhiệm của mình trước sự ban cho của Đức Chúa Trời, vì trong câu 5 của mạng lệnh trên đã tỏ rõ rằng: **Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì câu 5 này phải được hiểu là: *Vậy nên các người hãy vâng giữ các quy chế của Luật pháp Ta, cùng tuân theo các phán quyết của mạng lệnh Ta: Đó là điều mà nếu người nào làm theo, thì người đó sẽ được sống theo các điều khoản đó: Ta là Đức Giê-Hô-Va (Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu).*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không ban cho loài người chúng ta những gì chúng ta đang có, nhưng Ngài ban cho chúng ta những gì chúng ta đã bị thiếu mất (so với tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải có trong Đức Chúa Trời - Sáng thế ký 1:26).

Sự cứu chuộc đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người, mà Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se đó chính là sự cứu chuộc. Điều đó có nghĩa là, chính mỗi người trong loài người sẽ quyết định sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, chứ không phải là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nữa, vì theo như Lời Chúa đã phán và được chép trong Lê-vi ký 18:4-5.

Cuộc sống của loài người ở trên đất này đã cho chúng ta thấy nguyên tắc này, đó là nếu người ta muốn được sống, thì người ta phải làm việc để có lương thực nuôi mình và sự sống của người ta có được tốt hay không, là tùy thuộc vào sự hiểu biết và sự cố gắng của trí tuệ hiệp với sức lực mình mà lao động để được hưởng thành quả của công sức mình. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán nguyên tắc này với A-đam trong ngày Ngài phán xét loài người tại nơi vườn Ê-đen.

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, để các thầy tế lễ do Đức Giê-Hô-Va chỉ định đó dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, duy trì sự thờ phượng cùng vâng giữ các kỳ lễ cho Đức Giê-Hô-Va, ấy không phải để cho Đức Giê-Hô-Va hưởng các của tế lễ, nhưng là để nhắc cho dân Y-sơ-ra-ên nhớ lại các tội lỗi mình, mà hạ mình xuống để làm theo Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho họ không vi phạm các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy**

nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với họ, trải các đời tiếp sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lãnh xứ Ca-na-an và sau khi Giô-suê qua đời, chức vụ thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không còn vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Vì Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không được tôn cao, nên dân Y-sơ-ra-ên không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình và bởi đó mà tội lỗi đã cai trị tuyền dân của Đức Chúa Trời.

Đức Giê-Hô-Va đã dùng các đấng tiên tri của Ngài để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va cũng tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết về quyền phép của các Lời mà Ngài đã phán với họ, hầu cho tuyền dân của Ngài nhận biết mà làm theo Lời của Ngài, hầu cho họ nhận được sự cứu chuộc linh hồn mình.

**Ê-sai 55:1-13:** **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuận đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Nếu người tin Chúa nhận biết chân giá trị của hết thầy các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh, đó là những sự ban cho của Đức Chúa Trời, để trong loài người, hễ người nào tiếp nhận lấy và làm theo, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ phục hồi những sự mà người ấy đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người, nhưng khi A-đam bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, (Ê-va là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất), thì A-đam đã phạm tội và phải chết, là bóng về tâm linh loài người sẽ bị mất sự vinh hiển, là sự sáng thật và là sự sống của chính mình, nếu tâm linh loài người không quản trị thân thể xác thịt mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho loài người và giá cứu chuộc đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc. Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng chính sự sống mình, bắt đầu từ khi Ngài được sanh ra trong xác thịt như xác thịt của loài người chúng ta, cho đến khi Ngài khởi thi hành chức vụ mình, là một mẫu mực về một kẻ tội tử của Đức Chúa Trời, vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cùng sự rao Tin-Lành cho các dân trên đất này. Sự rao giảng của Đức Chúa Jêsus Christ đó chính là con đường dẫn người ta đến với sự cứu chuộc mà chính Đức Chúa Jêsus Christ đã đi trên con đường này qua việc Ngài vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và Ngài đã phán Luật pháp của Đức Chúa Trời chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời. Khi các môn đồ đầu tiên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và giao cho Đức Chúa Jêsus làm môn đồ Ngài, đã hiểu được ý nghĩa của những sự mà Ngài đã giảng dạy, bấy giờ Đức Chúa Jêsus Christ mới

lên thập tự giá, đúng theo kế hoạch và thời gian đã định trước cho sự chết, cùng sự sống lại của Ngài.

Giá cứu chuộc đã được hoàn thành qua sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ và bằng chứng của giá cứu chuộc đã được hoàn thành, đó là mười ngày sau khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Thánh-Linh được ban xuống cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và đó là ngày lễ ngũ tuần năm 32A.D. và Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được thành lập trong ngày đó bởi Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ.

Khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, ấy là chúng ta tiếp nhận giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và đó mới chỉ là sự khởi đầu của sự cứu chuộc mà thôi.

Khi chúng ta đã nhận được giá cứu chuộc, ấy là chúng ta bắt đầu cuộc hành trình của sự cứu chuộc và Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó chính là con đường mà mọi người tin Chúa phải đi trên con đường này, được gọi là đường thánh.

**Ê-sai 35:1-10: Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hồng. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hân hoan. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run rẩy! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Khi chúng ta làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ chỉ cho chúng ta biết các thứ tội đã cai trị xác thịt mình, ấy là để chúng ta ăn năn tội lỗi mình, tức là xưng ra những tội lỗi mà mình đã phạm kể từ khi chúng ta sanh ra cho đến hiện tại, vì có những tội lỗi đã truyền lại từ tổ phụ mình và những tội lỗi đó chính là đôn luy của ma quỷ ẩn náu trong xác thịt của chúng ta. Khi chúng ta nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã cứu chuộc chúng ta và chúng ta xưng ra các tội lỗi đó và cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tha thứ các tội lỗi mình, thì Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi của chúng ta và bấy giờ, quyền lực của ma quỷ phải bị đuổi ra khỏi thân thể xác thịt của chúng ta. Người tin Chúa phải nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Biết và Làm chứng, xét xử quyền lực của ma quỷ và chính người tin Chúa cũng phải nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà ra lệnh cho ma quỷ phải ra khỏi thân thể mình. Người tin Chúa không được tái phạm các tội lỗi mà mình đã xưng ra và loại bỏ chúng. Người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là hằng còn đến muôn đời và chính Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc Luật pháp đó và trong lòng và trong trí khôn của mọi người nào đã tin Chúa và làm theo Lời Chúa.

Sau khi đã xưng ra các tội lỗi mình và đã nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời, người tin Chúa phải nhận biết Lễ thật và phải nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là thần Lễ thật, để tâm linh mình được tái sanh và sự tái sanh đó chính là khởi đầu của sự cứu chuộc sự sống, vì tâm linh của loài người mới thật sự là con của Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt của người ta chỉ là con nuôi, nghĩa là một đồ dùng cho sự công bình. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất để tạo nên hình người, như một cái nhà tạm cho tâm linh người ấy tạm trú và sử dụng thân hình đó để sống và thân thể xác thịt đó được ví là một môi trường để tâm linh người ấy sống, cai trị, sử dụng và được thử thách, được tôi luyện cho được trở nên một đồng đội thánh, một thành viên của nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va vậy.

Theo các bước của sự cứu chuộc, thì trước hết, tội lỗi vốn đã cai trị thân thể xác thịt của người ta phải được thanh toán, phải được bôi xóa, mà điều này sẽ không tự động hoàn thành qua sự cầu nguyện, mà chính tâm linh của người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải tiếp nhận và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Tâm linh của người tin Chúa phải tiếp nhận Lễ thật cùng sự ban cho của Đức Thánh-Linh để được

tái sanh, tức là được sống lại, để quản trị thân thể xác thịt mình, phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, đó là cái giá mà mọi người tin Chúa phải trả, cho được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 11:28-30:** **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.**

**Giăng 15:1-11:** **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Người tin Chúa chớ lo lắng hay là nôn nóng về sự khi nào mình được đón về thiên đàng, vì đó là việc riêng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Việc người tin Chúa phải làm, là trau dồi mình cho được nên thánh mỗi ngày, vì sẽ có một mùa gặt đã định cho những người được cứu chuộc cho Đức Giê-hô-va.

Môi-se đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về trách nhiệm của mỗi người ở trước mặt Đức Giê-hô-va, rằng: “Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân nầy là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy Lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của

**Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay.”** (Phục truyền luật lệ ký 4:5-20)

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo hết thảy những người tin Ngài phải tin cậy hoàn toàn vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, như chính Ngài đã tin cậy nơi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, vì Ngài đã phán trước rằng, người ta sẽ giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại và như vậy, chúng ta cũng sẽ được sự sống lại như Ngài, nếu chúng ta tin cậy nơi Lời của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã tin cậy.

**Giăng 14:1-29:** Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. **Thô-ma** thưa rằng: **Lạy Chúa**, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? **Vậy Đức Chúa Jêsus** đáp rằng: **Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.** Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. **Phi-líp** thưa rằng: **Lạy Chúa**, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. **Đức Chúa Jêsus** đáp rằng: **Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha.** Sao người lại nói rằng: **Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.** Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.** Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một **Đấng Yên ủi** khác, để ở với các người đời đời, tức là **Thần lẽ thật**, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. **Giu-đe**, chứ không phải là **Ích-ca-ri-ốt**, thưa Ngài rằng: **Lạy Chúa**, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? **Đức Chúa Jêsus** đáp rằng: **Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng Ngài và ở trong Ngài.** Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là **Đấng đã sai Ta đến.** Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. **Nhưng Đấng Yên ủi**, tức là **Đức Thánh Linh** mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, **Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người.** Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: **Ta đi, và Ta trở lại cùng các người.** Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. **Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ rõ cho chúng ta biết rằng, chính **Giê-Hô-Va** Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi điều Ngài đã phán, là các Lời đã chép trong **Kinh-Thánh**, vì Lời Đức Chúa Trời làm chứng cho Đức Chúa Trời nên khi chúng ta tin cậy Lời của Đức Chúa Trời ấy là chúng ta tin cậy Đức Chúa Trời và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời ở trong chúng ta sẽ làm thành điều mà Đức **Giê-Hô-Va** đã phán (**Lê-vi** ký 18:4-5).

Khi chúng ta tin cậy Lời Đức Chúa Trời, thì **Đức Thánh-Linh** sẽ khiến cho đức tin nơi chúng ta được vững vàng và chính quyền phép của **Lẽ thật**, là **Luật pháp** của **Thánh-Linh** sự sống, là **Lời hằng sống** của Đức Chúa Trời, sẽ thêm sức cho chúng ta và sự bình an mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán là Ngài ban sự bình an của Ngài cho chúng ta đó, chính là quyền phép của **Lẽ thật** được tỏ ra nơi tâm linh của người tin Chúa, vì Lời Đức Chúa Trời chính là sự sáng thật sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức **Giê-Hô-Va** nơi tâm linh chúng ta.

Bằng chứng về sự sống lại của tâm linh chúng ta đó là ngọn đèn của Đức **Giê-Hô-Va** nơi tâm linh chúng

ta được thấp sáng và khi ngọn đèn đó được thấp sáng, thì bất cứ khi nào chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, ví đó là bằng chứng về sự hiện diện của Đức Thánh-Linh, Ngài là Thần Lẽ thật và cũng là Thánh-Linh của Đấng Christ, Đấng đã đến với những người nào thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus đã hứa.

**Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thấp ngọn đèn tôi; Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đao binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài.**

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời Chúa được chép trong câu 14: **Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Bản King James version chép: <sup>14</sup>**And this** <sup>G5124</sup> **gospel** <sup>G2098</sup> **of the kingdom** <sup>G932</sup> **shall be preached** <sup>G2784</sup> **in** <sup>G3650</sup> **all** <sup>G3625</sup> **the world** <sup>G3142</sup> **for a witness** <sup>G3956</sup> **unto all** <sup>G1484</sup> **nations**; <sup>G5119</sup> **and then** <sup>G5056</sup> **shall the end** <sup>G2240</sup> **come**.

Tại điểm này, Chúa Jêsus không chỉ phán về Tin-Lành, nhưng Ngài phán về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, điều đó không chỉ nói về các Lời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà Ngài phán về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lẽ thật, là Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và phục hồi sự sống cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ngay tại bây giờ, còn rất nhiều nơi, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, vẫn chưa nhận biết Lẽ thật là gì và chưa nhận biết công việc của Nước Đức Chúa Trời và chưa được vào trong Nước Đức Chúa Trời.

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, là những người đã bền lòng theo Ngài trong mọi sự thử thách của Ngài, rằng: **“Còn như các ngươi, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.”** (Lu-ca 22:28-30)

Chữ nước - the kingdom <sup>G932</sup> chép trong câu 29 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của vua, chủ quyền tối cao của vua;*

Như chúng ta đã được biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, ấy là tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài và như vậy, Nước Đức Chúa Trời (hay còn được gọi là Nước Thiên đàng) là tiêu chuẩn cuối cùng của dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ phải đạt được.

Chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời không phải là chức vụ cầu thay cho những người phạm tội hay là giảng Luật pháp cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, mà Vua đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao. Chức vụ thầy tế lễ được dịch theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là *luật sư, văn phòng luật sư*, hay có thể nói là *giáo sư luật*.

Lời của Đức Chúa Trời chính là quyền phép của Đức Chúa Trời, nhưng Lời của Đức Chúa Trời được chép trong văn tự đó chỉ có tác dụng chỉ cho người ta biết tội lỗi. Tự Luật pháp văn tự không làm trọn chi hết cho loài người, cũng như tự con đường không thể đem người ta cùng các vật của người ta đi chuyển đến nơi người ta muốn và cũng vì tội lỗi đã ràng buộc thân thể xác thịt của loài người, nên tự xác thịt của loài người không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng vì Luật pháp văn tự là con đường dẫn loài người đến với sự cứu chuộc, nên phải có những người đã được sở hữu quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là được vào trong Nước Đức Chúa Trời, làm kẻ truyền giải, nghĩa là người phiên dịch ngôn ngữ thiên đàng cho loài người trên đất này, thì người ta sẽ hiểu được chân giá trị của luật pháp văn tự, bấy giờ người ta sẽ nhận biết tội lỗi và người ta sẽ ăn năn tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời và những người đó sẽ nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời. Bắt đầu kể từ đó mà người ta sẽ từng bước một nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Trời và linh hồn họ sẽ được sự sống lại, nghĩa là được tái sanh, được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và bắt đầu hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật, là những sự mầu nhiệm được giấu trong Luật pháp văn tự.

Kể từ khi tâm linh của người tin Chúa được tái sanh, tâm linh đó bắt đầu phải thi hành trách nhiệm của mình là noi theo Đức Thánh-Linh, bắt đầu tập đánh trận, được đem vào những sự thử thách và được tôi luyện, được rèn tập để được trở nên người mới, là người được dựng nên mới theo sự công bình và sự thánh sạch của

Lẽ thật. Những người đó phải trải qua những sự thử thách và như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.”** (Lu-ca 22:28-30)

Trong thực tế, sẽ không có mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên như dân Y-sơ-ra-ên đã có trên đất này, nhưng theo ý nghĩa của chữ **xét đoán**, được chép trong câu 30 trên, đó là sự được đồng cai trị với Đức Chúa Jêsus Christ với quyền phép của những ơn của Đức Thánh-Linh ban cho, mà ý nghĩa của mười hai danh của các con trai của Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) đó là bóng.

Chữ **xét đoán** - **judging**<sup>G2919</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ κρίνω - **krino**, số 2919 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **phân biệt được, nghe ra, nhận ra, giải quyết, phân xử, ra sắc lệnh, xác định, quyết định;**

Chỉ đến khi các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đều nhận biết được tầm quan trọng của Tin-Lành quyền phép này, mà hết lòng tìm kiếm Đức Thánh-Linh, vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hết thảy các hệ phái, các tín lý của các hệ phái đó đều phải trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để chép trên hai bảng đá Luật pháp của Ngài mà ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó, thì bấy giờ họ mới có thể hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu kín trong Luật pháp văn tự, là các lời được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, theo như Lời Chúa đã phán, thì bấy giờ Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mới thật sự được giăng ra trên khắp đất.

**Sô-phô-ni 3:1-11: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gằm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên dặng cướp bắt; vì Ta đã định thâm góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thạnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, dặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa.**

Tại đây, chúng ta phải nhận biết rằng, Lời Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, như mặt trời không hề thay đổi chức năng của nó và mặt trời sẽ không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ điều gì xảy ra chung quanh nó, nhưng sẽ làm trọn bổn phận mình theo ý muốn của Đức Chúa Trời vậy.

Lời Đức Chúa Trời luôn là lời tri thức, luôn là lời tiên tri, sẽ được ứng nghiệm trong sự biết trước của Đức Chúa Trời, vì muôn dân trên đất này trải các đời, đều được dựng nên bởi Lời Đức Chúa Trời, không có phân biệt dân tộc hay thời gian. Trong Đức Chúa Trời không có sự phân chia dân tộc, vì cả thế gian đều thuộc về Ngài. Vậy nên chúng ta phải luôn ý thức rằng, chúng ta đang đối diện với toàn bộ Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh và những sự đã chép đó là chép về chính mỗi người chúng ta và các mạng lệnh, các điều răn, các lời tiên tri cùng mọi sự được chép trong Kinh-Thánh, là dành cho mỗi người trong chúng ta và mỗi người trong chúng ta đều phải vâng phục và phải tuân theo, hầu cho nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm linh mỗi người chúng ta được trở nên người thuộc về dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời. A-men !